

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày 30-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Nhân - Cán bộ nghỉ hưu Thị trấn An Dương

Ông Vũ Văn Cường - Giáo viên trường Trung học cơ sở An Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Trịnh Nhật- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 17/2022/TB-TA ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/6/2005 (tại thời điểm phạm tội bị cáo 16 tuổi 18 ngày) tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 25/01/2022 theo quyết định truy nã, tạm giam ngày 28/01/2022; có mặt.

2. Nguyễn Anh T, sinh ngày 27/6/2004 (tại thời điểm phạm tội bị cáo 17 tuổi) tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị T; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2022; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1977 (là mẹ bị cáo); địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo:* Bà Trương Thị Hòa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng bào chữa cho Nguyễn Hoàng Gia B; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh T:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 (là bố bị cáo); địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa của bị cáo:* Bà Lương Thị Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng bào chữa cho Nguyễn Anh T; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần Bê tông An Phú Đ; địa chỉ: Thôn , xã B, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trương Việt T, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn D, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền ngày 25/4/2022); vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn Đ, Phí Văn H, anh Nguyễn Phi L, anh Phạm Quốc T, Phạm Văn T, Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 27/6/2021, anh Nguyễn Văn Đ sinh năm 1992, trú quán: B, huyện A, thành phố Hải Phòng lái xe ô tô biển số 15C-333.32 của Công ty cổ phần bê tông An Phú Đ (gọi tắt là Công ty An Phú Đ) đến thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bơm bê tông tươi cho ông Nguyễn Văn T làm nhà. Trong lúc bơm bê tông Nguyễn Đức T sinh năm 1984, ở gần nhà ông T đi ngang qua cho rằng xe ô tô gây ảnh hưởng việc đi lại nên đã to tiếng với lái xe. Sau khi anh Đ lái xe ra về đến Quốc lộ 5 thì bị một nhóm thanh niên đuổi theo ném gạch đá vào ca bin xe làm vỡ kính.

Tài liệu xác minh, điều tra cho thấy: Khoảng 15 giờ ngày 27/6/2021, Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 09/6/2005 đang chơi ở cổng chùa K, xã L cùng nhóm bạn gồm Nguyễn Anh T, sinh ngày 27/6/2004; Phí Văn H, sinh ngày 25/8/2003; Phạm Quốc T, sinh ngày 13/3/2005; Nguyễn Phi L, sinh ngày 18/10/2005; Phạm Văn T, sinh ngày 16/9/2005 và Hoàng Minh T (chưa xác định địa chỉ) nhận được điện thoại của bố đẻ là Nguyễn Đức T gọi báo có người đe đánh bố nên B rủ các bạn đi về nhà B. Khi B về đến nhà, T đưa cho B một con dao và nói đi ra nhà ông T hỏi xem như thế nào. B cầm dao ngồi sau xe máy do T điều khiển đi đến nhà ông T, B hỏi “Ai đe đánh bố cháu”, ông T trả lời “Bố mày chửi đòi đánh người ta thì có, người ta đi rồi”. Nhóm của B đi xe máy ra đầu làng, B nhìn thấy xe bơm bê tông đang chạy ra Quốc lộ 5 thì nói đuổi theo. Khi xe máy chạy đến ngang ca bin xe ô tô 15C-333.32 do anh Đ điều khiển, B giơ dao ra hiệu nhưng xe ô tô vẫn tiếp tục chạy thì B cầm gạch ném vào ca bin xe. T điều khiển xe máy vượt lên trước xe ô tô một đoạn rồi dừng lại, T và B xuống xe nhặt đá ở đường tàu hỏa chờ xe ô tô đi đến thì cầm đá ném vào ca bin xe làm vỡ kính. Các xe

máy đi theo B phía sau lúc này cũng đến nơi, cả nhóm tiếp tục đuổi theo xe ô tô một đoạn rồi quay về.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 06/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương kết luận thiệt hại của xe ô tô biển số 15C-333.32 do bị ném vỡ kính chắn gió phía trước, kính phụ của xe và kính gương nằm là 9.800.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 24/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B, Nguyễn Anh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B khai nhận: Sau khi nhận được điện thoại của bố bị cáo là ông Nguyễn Đức T cho rằng lái xe ô tô đã đánh ông T nên bị cáo cùng T đuổi theo xe ô tô yêu cầu lái xe dừng lại nói chuyện nhưng do lái xe không dừng nên bị cáo đã dùng gạch đá ném vào ca bin xe làm vỡ kính như nội dung bản Cáo trạng truy tố đã nêu.

Bị cáo Nguyễn Anh T trình bày: Khi bị cáo lái xe mô tô chở Nguyễn Hoàng Gia B đuổi theo xe ô tô B yêu cầu lái xe dừng lại để nói chuyện nhưng do lái xe không dừng nên bị cáo điều khiển xe chạy nhanh về phía trước dừng xe lại. Bị cáo và B xuống xe nhặt đá ở ven đường tàu khi xe ô tô chạy đến nơi bị cáo và B ném đá vào ca bin xe làm vỡ kính như lời khai của bị cáo B đã trình bày. Ngoài bị cáo và B những người còn lại có ném đá vào xe ô tô không bị cáo không nhìn thấy.

Các bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B, Nguyễn Anh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các vấn đề khác, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 36, 58, 91, 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Anh T trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B, Nguyễn Anh T trình bày căn cứ pháp lý để bảo vệ quyền lợi cho các bị cáo. Quan điểm phát biểu, người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương đưa ra tại phiên toà. Căn cứ vào nhân thân, nhận thức, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, hoàn cảnh của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 27/6/2021, tại Quốc lộ 5 chiều đường Hà Nội - Hải Phòng thuộc thôn Kim Sơn, xã Lê Thiệt, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Hoàng Gia B và Nguyễn Anh T đã có hành vi nhặt đá ném vào ca bin xe ô tô biển số 15C-333.32 của Công ty An Phú Đ làm vỡ kính. Theo kết luận định giá tài sản trị giá tài sản các bị cáo gây thiệt hại cho Công ty An Phú Đông là 9.800.000đồng. Như vậy, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B và Nguyễn Anh T đồng phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy thuộc loại tội ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, xã hội. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B sau khi phạm tội bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo chưa đủ 18 tuổi do vậy cần xem xét đến nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội khi lượng hình.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội các bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ông Nguyễn Văn C là cụ bị cáo B được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tài liệu hồ sơ xác định nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B cho rằng lái xe ô tô biển số 15C-333.32 của Công ty An Phú Đ đánh ông Nguyễn Đức T bố đẻ bị cáo nên đã cùng với Nguyễn Anh T và một số đối tượng đuổi theo xe ô tô yêu cầu lái xe dừng lại nhưng lái xe không dừng nên B, T đã có hành vi nhặt đá ở đường tàu ném vào ca bin xe ô tô làm vỡ kính, gây thiệt hại cho bị hại. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều dưới 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do vậy, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Vụ án đồng phạm, giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B là người rủ Nguyễn Anh T đuổi theo và ném đá vào xe ô tô, bị cáo Tú là do a dua đồng phạm tích cực gây thiệt hại cho bị hại. Do vậy, bị cáo B phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo T.

[7] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo B, sau khi phạm tội bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã nên áp dụng Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt cách ly bị cáo một thời gian nhất định để răn đe, cải tạo bị cáo. Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 100 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo T cư trú để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo là người chưa thành niên căn cứ vào Điều 36, khoản 2 Điều 100 Bộ luật Hình sự không áp dụng khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và không buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra có thu giữ 01 xe ô tô biển số 15C-333.32. Chiếc xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của Công ty An Phú Đ nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương đã trả lại cho Công ty An Phú Đ quản lý, sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

[9] Gia đình Nguyễn Hoàng Gia B đã bồi thường số tiền 35.000.000đồng, gia đình Nguyễn Anh T đã bồi thường số tiền 15.000.000đồng cho Công ty An Phú Đ. Bị hại không còn yêu cầu gì thêm.

Quá trình các bị cáo ném đá vào ca bin xe ô tô làm vỡ kính có bắn vào anh Nguyễn Văn C là phụ xe bị xây xước nhẹ, anh C xác định không có thương tích gì, không có yêu cầu nào đối với các bị cáo.

[10] Trong vụ án này, lúc đầu B khai ngoài B, T còn có Phạm Quốc T tham gia ném đá vào xe ô tô nhưng về sau B thay đổi lời khai không xác định T có ném hay không. Khi đuổi theo xe ô tô, B không bàn bạc với ai và cũng không nói mục đích đuổi theo để làm gì. T khai đi xe phía sau theo B nhưng không tham gia ném và không biết lý do vì sao Nguyễn Anh T lúc đầu khai ngoài T, B còn có Phí Văn H tham gia ném đá vào xe ô tô, nhưng về sau T thay đổi lời khai không xác định được H và những người khác có ném hay không. H khai điều khiển xe chở T đi phía sau, nhìn thấy B và T ném đá vào xe ô tô nhưng H, T không tham gia ném. Phạm Văn T và Nguyễn Phi L khai chỉ đi theo chứ không tham gia ném đá vào xe ô tô.

[11] Xét thấy ngoài B và T, các đối tượng còn lại đuổi theo xe ô tô là do a dua, không có sự bàn bạc thống nhất với nhau. Tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định Phạm Quốc T, Phí Văn H (đến ngày 27/6/2021 đã đủ 16 tuổi), Phạm Văn T và Nguyễn Phi L (đến ngày 27/6/2021 chưa đủ 16 tuổi) có tham gia ném đá vào xe ô tô hay không nên cơ quan điều tra không khởi tố.

[12] Đối với Hoàng Minh T, do chưa xác định được nơi cư trú nên cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[13] Đối với Nguyễn Đức T, mặc dù là nguyên nhân dẫn đến vụ việc nhưng tài liệu điều tra không có căn cứ xác định T đồng phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản nên cơ quan điều tra không khởi tố.

[14] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B, Nguyễn Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa, bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 58, 91, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày bị tạm giữ 25/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 36, 58, 91, 100 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp người được hưởng án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

1. Người chấp hành án có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 30 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian chấp hành án, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người chấp hành án khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người chấp hành án khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người chấp hành án vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc trong quân đội thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người chấp hành án không được xuất cảnh trong thời gian chấp hành án.

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Anh T.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng Gia B, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV06 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa;.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương